

## CÁC CHỈ TIÊU ĐẤT ĐẮP NỀN ĐƯỜNG

LOẠI ĐẤT:

c = g/cm<sup>3</sup>

$\psi$  = 25 độ

$\gamma$  = 1.8 g/cm<sup>3</sup>

Chiều cao nền đắp:

H = 4 m

Bề rộng nền đường:

B = 26 m

Dốc mái taluy nền đắp:

1:m= 1:2

Chiều sâu ảnh hưởng nền đắp

H = 19 m

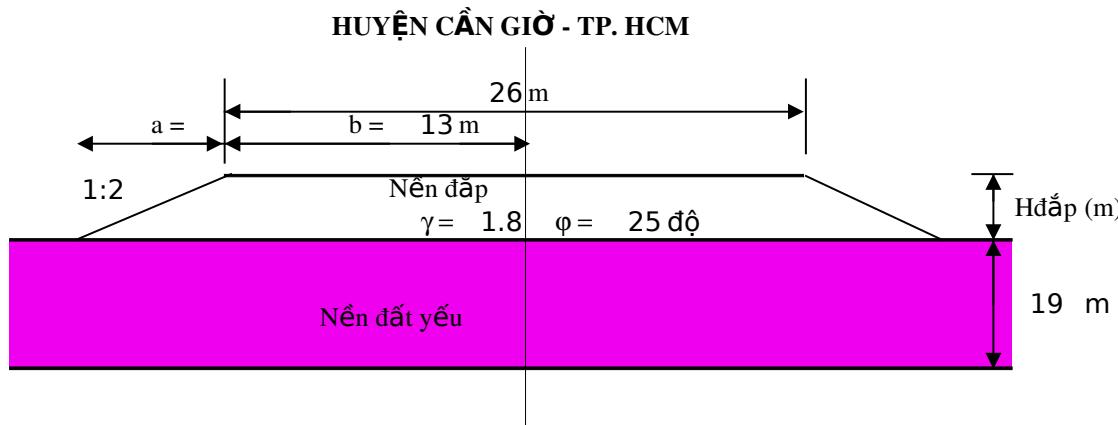
## CÁC CHỈ TIÊU NỀN ĐẤT YẾU:

# PHỤ LỤC TÍNH TOÁN LÚN NỀN ĐẤP

Theo quy trình khảo sát thiết kế nền đường ôtô đắp trên nền đất yếu 22TCN 262-2000

CÔNG TRÌNH:

CÀI TẠO MỞ RỘNG VÀ NÂNG CẤP ĐƯỜNG RỪNG SÁC



TÍNH TOÁN DỰ BÁO LÚN NỀN ĐƯỜNG:

I. TÍNH ĐỘ LÚN CỐ KẾT  $S_c$  (theo phương pháp cộng lún từng lớp)

$$S_c = \Sigma = \frac{H_i}{1+e_{0i}} \left[ C_r^i \lg(s_{pz}^i / s_{vz}^i) + C_c^i \lg \frac{\sigma_z^i + \sigma_{vz}^i}{\sigma_{pz}^i} \right] \quad (1)$$

Nếu  $\sigma_{vz} > \sigma_{pz}$

$$S_c = \Sigma = \frac{H_i}{1+e_{0i}} C_c^i \lg \frac{\sigma_z^i + \sigma_{vz}^i}{\sigma_{pz}^i}$$

Nếu  $\sigma_{vz} < \sigma_{pz}$  và  $\sigma_z + \sigma_{vz} > \sigma_{pz}$

Áp dụng công thức (1)

Nếu  $\sigma_{vz} < \sigma_{pz}$  và  $\sigma_z + \sigma_{vz} < \sigma_{pz}$

$$S_c = \Sigma = \frac{H_i}{1+e_{0i}} C_r^i \lg \frac{\sigma_z^i + \sigma_{vz}^i}{\sigma_{vz}^i}$$

Với:

$H_i$  bề dày lớp đất tính lún thứ I,  $H_i = 2m$

$e_{0i}^i$  Hệ số rỗng của lớp đất thứ I ở trạng thái tự nhiên ban đầu

C<sub>c<sup>i</sup></sub> chỉ số nén lún trong phạm vi s<sub>zi</sub> >s<sub>pzi</sub>

C<sub>ri</sub> chỉ số nén lún trong phạm vi s<sub>zi</sub> <s<sub>pzi</sub>

$\sigma_{vz^i}$  áp lực do trọng lượng bản thân các lớp đất tự nhiên nặm trên lớp I

$$\sigma_{vz^i} = \Sigma h_i * \gamma_i$$

h<sub>i,gi</sub> chiều cao, trọng lượng riêng của lớp đất thứ I.

$\sigma_{pz^i}$  áp lực tiềm cốt kết ở lớp thứ I

$\sigma_z^i$  áp lực do tải trọng đắp ở lớp thứ I

$$\sigma_z^i = \Sigma l * h_i * \gamma_d$$

h<sub>d,g<sub>d</sub></sub> chiều cao, trọng lượng riêng của đất đắp

## II. TÍNH LÚN CỐ KẾT S<sub>1</sub>, ĐỘ LÚN TỨC THỜI S<sub>2</sub>, ĐỘ LÚN THEO THỜI GIAN S<sub>t</sub>, ĐỘ LÚN TỔNG CỘNG S

$$S = m * S_1 \text{ hoặc } S = S_1 + S_2$$

$$S_2 = (m-1) * S_1$$

m Hệ số phụ thuộc vào chiều cao đắp nền đất yếu, m = (1.1-1.4)

$$S_1 t = S_1 * U_t$$

U<sub>t</sub> Độ cốt kết của đất yếu sau thời gian t, phụ thuộc vào nhân tố thời gian T<sub>v</sub>

$$T_v = t * C_{v^{tb}} / H^2$$

t Thời gian cần thiết để nền đường đạt được độ cốt kết U<sub>t</sub>

H Chiều sâu thoát nước cốt kết theo phương thẳng đứng, nếu chỉ có 1 mặt H = za, 2 mặt H=za/2

C<sub>v<sup>tb</sup></sub> Hệ số cốt kết trung bình theo phương đứng

$$C_{v^{tb}} = \frac{za^2}{\left( \sum \frac{hi}{\sqrt{C_{vi}}} \right)^2}$$

C<sub>vi</sub> hệ số cốt kết của lớp đất thứ I

Cao độ thiết kế mặt đường là cao độ đạt được tại thời điểm tốc độ lún đạt ≤ 2cm/năm

za Phạm vi chịu ảnh hưởng của tải trọng đắp(m)

**XÁC ĐỊNH ĐỘ CỐ KẾT ĐẠT ĐƯỢC TỰ THUỘC VÀO  
NHÂN TỐ  $T_v$ ;  $U_v = f(T)$**

T <sub>v</sub>	U <sub>v</sub>
0.004	0.080
0.008	0.104
0.012	0.125
0.020	0.160
0.028	0.189
0.036	0.214
0.048	0.247
0.060	0.276
0.072	0.303
0.100	0.357
0.125	0.399
0.167	0.461
0.200	0.504
0.250	0.562
0.300	0.631
0.350	0.650
0.400	0.698
0.500	0.764
0.600	0.816
0.800	0.887
1.000	0.931
2.000	0.994

Nhập giá trị  $T_v$   
Giá trị  $U_v$

0.003	Gia tri can nhap
0.070	Ket qua



	<b>Min</b>	<b>Max</b>
Uv	#N/A	<b>0.08</b>
Tv	<b>0</b>	<b>0.004</b>
	0.004	
	0.008	
	0.012	
	0.02	
	0.028	
	0.036	
	0.048	
	0.06	
	0.072	
	0.1	
	0.125	
	0.167	
	0.2	
	0.25	
	0.3	
	0.35	
	0.4	
	0.5	
	0.6	
	0.8	
	1	
	2	